

Số: 29/NQ-HĐND

Tô Múa, ngày 19 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÔ MÚA
KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 590/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030; Nghị quyết số 592/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025; Nghị quyết số 595/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Sơn La năm 2026; Nghị quyết số 596/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách cho các xã, phường năm 2026.

Căn cứ Quyết định số 3193/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030; Quyết định số 3194/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026.

Xét Tờ trình số 122/TTr-UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã về việc đề nghị ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra số 07/BC-BKTNS ngày 18/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách của HĐND xã và kết quả biểu quyết của Đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2026

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của các ngành, lĩnh vực, thành phần kinh tế, trong đó trọng tâm là thu hút đầu tư các dự án phát triển đô thị, đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ; Ứng dụng khoa học công nghệ, đẩy nhanh chuyển đổi số, thúc đẩy các ứng dụng số, nền tảng số trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản xuất gắn với xây dựng nông thôn mới, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, trật

tự xây dựng gắn với bảo vệ tài nguyên và môi trường, chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quyết liệt phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân, khu vực phòng thủ vững chắc; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026

2.1. Về kinh tế

(1) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 23,785 tỷ đồng.

(2) Tổng diện tích gieo trồng đạt: 4.745,0 ha.

- Tổng diện tích cây lương thực đạt: 2.585 ha, sản lượng lương thực có hạt đạt: 14.324,0 tấn. Trong đó diện tích lúa đạt: 485 ha; Diện tích ngô đạt 2.100 ha.

- Diện tích cây ăn quả: 710 ha, sản lượng quả tươi đạt trên: 2.000 tấn (Diện tích cây ăn quả giảm do công tác giải phóng mặt bằng cao tốc).

- Diện tích chè đạt 1.200 ha; sản lượng chè búp tươi đạt trên 11.500 tấn.

- Diện tích trồng rau, cây cảnh, hoa các loại đạt 150 ha; Diện tích cỏ chăn nuôi, ngô ủ ướp: 100 ha.

(3) Phát triển tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn đạt: 231.880 con. Trong đó: Tổng đàn gia súc đạt: 124.880 con; Đàn gia cầm các loại đạt 107.000 con.

(4) Duy trì diện tích thủy sản 16 ha, sản lượng thủy sản (*bao gồm cả đánh bắt và nuôi trồng*) đạt 70 tấn.

(5) Phấn đấu phát triển mới 01 sản phẩm OCOP.

(6) Tổng lượt khách du lịch đạt trên 16 nghìn lượt/năm. Tổng thu từ khách du lịch đạt trên 3 tỷ đồng.

(7) Đến hết năm 2026, toàn xã có khoảng 9 doanh nghiệp hoạt động.

(8) Phấn đấu trong năm có 01 dự án thu hút đầu tư ngoài ngân sách được cấp quyết định chủ trương đầu tư.

2.2. Về văn hóa, xã hội

(9) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 60%.

(10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 26%, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo được cấp văn bằng chứng chỉ là 15%.

(11) Tỷ lệ hộ nghèo toàn xã giảm bình quân 1 - 2%/năm.

(12) Tỷ lệ bác sỹ/10.000 dân đạt 3 bác sỹ.

(13) Tỷ lệ số giường bệnh/10.000 dân đạt 6 giường bệnh.

(14) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 90% dân số trở lên.

(15) Tỷ lệ trường mầm non, TH&THCS đạt chuẩn quốc gia đạt 83,3% (5/6 trường đạt chuẩn).

(16) Tỷ lệ bản, tiểu khu được phủ sóng băng rộng di động 5G đạt 44%.

(17) Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng điện an toàn đạt trên 95%.

(18) Tỷ lệ cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trở lên đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” đạt 100%.

(19) Tỷ lệ bản, tiểu khu đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự" đạt 100%.

(20) Đến hết năm 2026, xã đạt 12/19 tiêu chí xã đạt nông thôn mới.

2.3. Về môi trường

(21) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt trên địa bàn đạt 90%.

(22) Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%. Trong đó hộ gia đình được sử dụng nước sạch đạt 24%.

(23) Tỷ lệ che phủ rừng đạt ổn định 46,8% (Giảm do ảnh hưởng của cao tốc).

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

Nhằm khắc phục những khó khăn, hạn chế năm 2025, thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026. Trong đó, UBND xã tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu sau đây:

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh; cụ thể hóa và triển khai đồng bộ Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Tô Múa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm cao hơn kế hoạch năm 2025. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng giảm tỷ trọng lao động nông nghiệp, tăng tỷ trọng lao động dịch vụ và công nghiệp. Tạo bước chuyển biến rõ rệt về chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các sản phẩm. Tiếp tục bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh; theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình kinh tế trong nước, trong tỉnh, chủ động nâng cao năng lực phân tích, dự báo để kịp thời có giải pháp điều hành phù hợp, linh hoạt, hiệu quả, ứng phó từ sớm, từ xa với các biến động kinh tế, tài chính, thiên tai, dịch bệnh và các yếu tố bất lợi khác. Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2026.

1. Lĩnh vực Kinh tế

a) Tập trung phát triển nông, lâm nghiệp hiệu quả, bền vững

- Đẩy mạnh phát triển toàn diện sản xuất nông, lâm nghiệp của xã trên cơ sở cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng phát triển sản xuất hàng hóa tập trung, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; gắn sản xuất với chế biến, bảo quản tiêu thụ sản phẩm; tăng cường khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của từng vùng.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi diện tích cây trồng kém hiệu quả trên đất dốc, chân ruộng 01 vụ để từng bước hình thành các vùng chuyên canh (*rau, quả, chè an toàn*), phát triển ngô ủ ứp... phục vụ nguyên liệu cho các nhà máy chế biến nông sản. Tăng cường ứng dụng công nghệ cao, công nghệ hữu cơ vào sản xuất nông nghiệp; tập trung hỗ trợ các cơ sở sản xuất nông nghiệp xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm, áp dụng quy trình sản xuất nông nghiệp tốt như VietGAP, GlobalGap, hữu cơ,... nhằm tạo ra sản phẩm an toàn, tham gia vào các chuỗi tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn. Tiếp tục thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nhất là nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn.

- Xây dựng, phát triển các chuỗi liên kết theo sản phẩm đặc trưng của địa phương. Nâng cao tỷ lệ cơ giới hóa, tự động hóa, tiến tới công nghệ thông minh từ sản xuất đến thu hoạch bảo quản, chế biến theo chuỗi giá trị. Thực hiện thí điểm và nhân rộng các mô hình, tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất có hiệu quả, gồm: Nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải; nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp du lịch, vườn mẫu, trang trại mẫu. Triển khai hiệu quả các mô hình kinh tế tuần hoàn gắn với các mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quy trình canh tác phù hợp với sự biến đổi của khí hậu; thay thế dần việc sử dụng hóa chất trong nông nghiệp bằng các sản phẩm sinh học, thảo mộc, vật lý; đẩy mạnh sản xuất theo phương thức hữu cơ, phát triển nông nghiệp tuần hoàn, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp nhằm tăng giá trị sản xuất nông nghiệp và phát triển bền vững; quan tâm phát triển các mô hình sử dụng phụ phẩm nông nghiệp.

- Chủ động xây dựng các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi. Phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hoá, tăng dần tỷ trọng chăn nuôi trong sản xuất nông nghiệp, đồng thời đảm bảo bền vững và an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh chăn nuôi đại gia súc, phát triển trồng cỏ, ngô ủ ứp phục vụ chăn nuôi bò thịt nhót chuồng; thu hút nhà đầu tư chăn nuôi theo quy mô tập trung; chủ động xây dựng các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm. Đẩy mạnh chăn nuôi các giống lợn bản địa, gia cầm quy mô trang trại tập trung đáp ứng nhu cầu thực phẩm an toàn của thị trường, giảm dần chăn nuôi nông hộ.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ và nâng cao chất lượng rừng đối với diện tích rừng hiện có; đẩy mạnh thực hiện trồng rừng, khoanh nuôi tái sinh rừng. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn xã. Phát triển kinh tế lâm nghiệp bền vững, gắn bảo vệ và phát triển rừng với tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, đời sống người dân sống ở khu vực có rừng. Nâng cao chất lượng rừng trồng, chú trọng phát triển các loại cây nguyên liệu gỗ và lâm sản ngoài gỗ có thể mạnh của xã, mục đích, hình thành các vùng nguyên liệu đáp ứng cho phát triển công nghiệp chế biến. Đẩy mạnh xã hội hoá, nghiên cứu phát triển, mở rộng một số dịch vụ khác từ rừng, đặc biệt là dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng; phát triển nông lâm kết hợp, lâm sản ngoài gỗ. Phát triển mô hình quản lý rừng có sự tham gia của cộng đồng dân cư, kết hợp bảo vệ rừng với

phát triển kinh tế bền vững thông qua các dịch vụ như: Du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, trồng dược liệu dưới tán rừng; triển khai thực hiện hiệu quả, chất lượng kế hoạch trồng rừng, trồng cây xanh và chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trong công tác quản lý và bảo vệ rừng. Tăng cường khuyến khích, kêu gọi các doanh nghiệp và thành phần kinh tế khác tham gia đầu tư phát triển rừng sản xuất theo hướng tập trung, tạo vùng nguyên liệu để thu hút doanh nghiệp chế biến vào đầu tư xây dựng nhà máy chế biến..., mở rộng diện tích trồng cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu có giá trị như: Sa nhân, Đảng sâm, Thảo quả,... tiếp tục nghiên cứu, thử nghiệm một số cây dược liệu quý, có giá trị kinh tế cao theo hướng sản xuất hàng hóa.

b) Chủ động triển khai các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, giám sát thiên tai, biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả, sớm ổn định đời sống dân cư khi có thiên tai xảy ra. Huy động, lồng ghép các nguồn lực để đầu tư các công trình phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, nhất là tại các khu vực có nguy cơ cao về sạt lở, lũ quét, ngập úng.

- Tiếp tục triển khai công tác khắc phục hậu quả, ổn định đời sống sản xuất đối với nhân dân vùng bị thiên tai. Tiếp tục rà soát các hộ dân nằm trong vùng thiên tai nguy hiểm, các khu vực có nguy cơ sạt lở cao để sớm có kế hoạch di chuyển, sắp xếp ổn định dân cư. Nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Chỉ huy phòng thủ dân xã trong hoạt động phòng chống thiên tai, theo phương châm “4 tại chỗ”.

c) Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; huy động đa dạng các nguồn vốn và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để xây dựng nông thôn mới, chú trọng phát triển các mô hình hiệu quả để nâng cao thu nhập cho người dân đặc biệt lồng ghép để tập trung hỗ trợ thực hiện tại các bản xây dựng lộ trình đạt chuẩn giai đoạn 2026 - 2030.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã trọng tâm là phát triển sản xuất nâng cao thu nhập cho người dân và hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng. Đẩy mạnh chương trình làm đường giao thông, cơ sở hạ tầng nông thôn theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và nguồn vốn đầu tư công năm 2026. Triển khai thực hiện lồng ghép hợp lý nguồn vốn các chương trình dự án khác để hỗ trợ xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích thu hút các tổ chức doanh nghiệp đầu tư sản xuất vào lĩnh vực nông lâm nghiệp, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng, sản lượng sản phẩm hàng hóa nông sản.

- Tiếp tục tập trung thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với dịch vụ, du lịch và bảo tồn, phát triển văn hóa truyền thống. Phân đầu năm 2026 có thêm 1 sản phẩm đạt chuẩn OCOP.

d) Chuyển dịch, phát triển Dịch vụ, du lịch - Thương mại

- Hoạt động dịch vụ là cầu nối giữa các ngành, hỗ trợ cho chuyển đổi mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu kinh tế của xã. Tập trung chỉ đạo theo hướng phát

triển đa dạng hoá các loại hình dịch vụ, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia các hoạt động dịch vụ nhằm tăng nhanh giá trị thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

- Thực hiện phối hợp tốt với các doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục về đầu tư, mời gọi các nhà đầu tư, các doanh nghiệp ứng vốn đầu tư vào các dự án khu du lịch quốc gia Mộc Châu trên địa bàn xã có lợi thế như: Du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng, du lịch tâm linh, du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp. Gắn phát triển du lịch với phát triển nông nghiệp công nghệ cao; có kế hoạch cụ thể để triển khai nhanh các dự án đầu tư du lịch hiện có. Tăng cường quảng bá về du lịch, nâng cao chất lượng các dịch vụ về du lịch, phát huy tiềm năng, lợi thế du lịch, tập trung xây dựng phát triển các dịch vụ, sản phẩm du lịch trọng tâm, chủ yếu sau đây: Dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; dịch vụ giải trí. Xây dựng các tuyến du lịch nội xã, tuyến du lịch liên kết vùng với các điểm, khu du lịch trong tỉnh, vùng tây bắc và cả nước. Hình thành các sản phẩm nông nghiệp sạch, đặc trưng của địa phương (*Chè cổ thụ xã Tô Múa*) để phục vụ phát triển du lịch.

e) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tập trung giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị tồn đọng kéo dài của doanh nghiệp, HTX và người dân liên quan đến các thủ tục đầu tư, thu hút đầu tư, sản xuất kinh doanh (*Về đất đai, giải phóng mặt bằng, cơ chế chính sách...*). Đổi mới cách thức đối thoại, tăng cường đối thoại với doanh nghiệp, nắm bắt kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, HTX, đồng hành hỗ trợ phát triển. Rà soát, đánh giá và nâng cao chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã, đặc biệt là các hợp tác xã nông nghiệp.

- Hỗ trợ phát triển khu vực kinh tế tư nhân theo chủ trương chung của Trung ương, tỉnh trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng; Tăng cường tuyên truyền các văn bản pháp luật về kinh doanh đến các hộ kinh doanh cá thể; rà soát, thống kê, thực hiện đăng ký kinh doanh đối với các hộ kinh doanh chưa thực hiện đăng ký, đăng ký với các hộ kinh doanh mới. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong quản lý, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; phát triển kinh tế số, thương mại điện tử, mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng công nghệ; nâng cao năng lực tiếp cận, ứng dụng công nghệ số của doanh nghiệp và người dân. Tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp - hợp tác xã - hộ sản xuất, hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển hệ sinh thái số và nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số.

f) Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo nền tảng và động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng dự án tuyến đường bộ cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, đoạn qua địa bàn xã Tô Múa. Đẩy mạnh đầu tư hệ thống trục đường giao thông kết nối vùng; đẩy mạnh phong trào làm đường giao

thông nông thôn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, chuẩn bị nguồn vật liệu xây dựng và kiểm soát giá vật tư, đảm bảo tiến độ, chất lượng các dự án đầu tư công.

- Tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn thích ứng với biến đổi khí hậu, đặc biệt là các công trình thủy lợi, cấp nước, phòng chống thiên tai phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp, nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất; phát triển hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao.

- Đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư hạ tầng y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao; nâng cao chất lượng dịch vụ công. Phát triển hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, tạo nền tảng thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất và đời sống xã hội, từng bước hình thành chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Tăng cường lồng ghép, phối hợp giữa các chương trình, dự án đầu tư công với chương trình mục tiêu quốc gia, huy động đa dạng nguồn lực để đầu tư hạ tầng giao thông, năng lượng, đô thị và hạ tầng số; bảo đảm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải; ưu tiên các công trình có tính liên kết vùng, lan tỏa phát triển và thúc đẩy không gian phát triển mới của xã.

- Thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng phục vụ thương mại, dịch vụ (*du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái*) theo Quy hoạch phân khu Trung tâm du lịch và vùng đệm phía nam thuộc Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu.

g) Quản lý tài chính - ngân sách:

- Theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, đúng pháp luật, quản lý chặt chẽ các nguồn thu, triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách mới về thuế, cải cách thủ tục hành chính thuế, áp dụng có hiệu quả ứng dụng tin học trong quản lý thuế, đổi mới quy trình thu theo hướng đề cao trách nhiệm của đối tượng nộp thuế. Tăng cường khai thác và nuôi dưỡng tốt các nguồn thu, nhất là thuế tài nguyên, thuế công thương nghiệp; phát triển nguồn thu từ giao đất, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất... Quản lý chặt chẽ các khoản thu phát sinh trên địa bàn, đẩy mạnh các biện pháp chống gian lận thương mại, trốn lậu thuế, xử lý nợ đọng thuế.

- Thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn, góp phần tăng nguồn thu ngân sách.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, phân tích, dự báo những yếu tố ảnh hưởng đến nguồn thu NSNN trên địa bàn, tập trung đánh giá, khai thác các nguồn thu tiềm năng, mở rộng cơ sở tính thuế, điều chỉnh phạm vi, đối tượng; rà soát, thu hẹp diện miễn, giảm thuế, tăng cường các biện pháp quản lý khai thác nguồn thu, chống thất thu để bù đắp cho các khoản hụt thu do tác động tác động bởi cơ chế chính sách và các nguyên nhân khách quan. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu ngân sách.

- Quản lý chi ngân sách theo Luật, tiết kiệm triệt để, hiệu quả, cân đối chi cho đảm bảo an sinh xã hội, xoá đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, các nhiệm vụ chính trị của địa phương; giải ngân thanh toán kịp thời các chương trình dự án, các chương trình mục tiêu. Cơ cấu lại thu, chi ngân sách nhà nước theo hướng bền

vững, tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, nâng cao hiệu quả quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách. Tăng cường tính chủ động, linh hoạt của ngân sách địa phương, ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển, nhất là cho các công trình trọng điểm, liên kết vùng, liên kết vùng trên địa bàn có tác động lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Lập và triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm theo hướng tập trung, tránh dàn trải, manh mún; tăng cường huy động nguồn lực xã hội, thu hút đầu tư ngoài ngân sách, khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể, hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

- Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn, để chủ động nguồn vốn cho vay, ưu tiên vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, đồng thời thực hiện tốt chính sách vay vốn đối với các đối tượng chính sách để đầu tư sản xuất góp phần xóa đói giảm nghèo. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vay để tháo gỡ khó khăn; mở rộng diện cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất và dịch vụ.

2. Quản lý tài nguyên, bảo vệ tài nguyên môi trường

- Tăng cường công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng, rà soát quỹ đất phục vụ tạo nguồn thu từ cấp quyền sử dụng đất trên địa bàn. Tăng cường quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên đất, nước, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; có giải pháp huy động hợp lý nguồn lực tài chính từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo đảm công khai, minh bạch, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, lợi ích nhóm. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giao đất, cho thuê đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý các vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, khoáng sản; phát hiện kịp thời, ngăn chặn việc khai thác trái phép, khai thác lãng phí các nguồn tài nguyên, thiên nhiên nhất là khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Khuyến khích khai thác, sử dụng tài nguyên nước một cách hợp lý, tiết kiệm, xây dựng mô hình quản lý hiệu quả các công trình nước sinh hoạt tập trung nhằm đáp ứng nhu cầu nước cho sinh hoạt cho nhân dân.

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng, cập nhật, tích hợp cơ sở dữ liệu đất đai vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia; thực hiện nghiêm quy định về đánh giá tác động môi trường, kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm. Thúc đẩy phát triển dịch vụ tái chế, xử lý chất thải. Tăng cường năng lực quản lý, thu gom, xử lý rác thải rắn, rác thải nhựa, rác thải điện tử, chất thải nguy hại; từng bước hình thành mô hình phân loại, tái chế rác thải tại nguồn.

- Phát huy vai trò của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm năng lượng, tài nguyên; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân và doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bền vững của xã.

3. Đẩy mạnh phát triển giáo dục - đào tạo, phát triển nhân lực, khoa học công nghệ, chuyển đổi số

- Tập trung các giải pháp tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu của xã hội. Đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, đào tạo nghề. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đội ngũ cán bộ quản lý và công tác kiểm định chất lượng giáo dục. Nâng cao chất lượng mô hình nấu ăn bán trú tại các trường. Thực hiện tốt phân luồng sau trung học cơ sở và liên thông giữa các chương trình giáo dục, cấp học và trình độ đào tạo. Tiếp tục tập trung đầu tư cơ sở vật chất và các điều kiện cần thiết để xây dựng các trường đạt chuẩn Quốc gia theo kế hoạch.

- Đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn, người dân tộc thiểu số. Tăng cường liên kết đào tạo, đặc biệt liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo theo nhu cầu xã hội.

- Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, gắn nghiên cứu, ứng dụng với nhu cầu thực tiễn phát triển trên địa bàn. Ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, chế biến nông sản, phát triển năng lượng tái tạo, du lịch sinh thái và quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển sản phẩm.

- Tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên tất cả các lĩnh vực: quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội; triển khai hiệu quả Đề án chuyển đổi số của tỉnh Sơn La gắn với phát triển kinh tế số, xã hội số và công dân số. Xây dựng, hoàn thiện, kết nối và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phát triển hạ tầng số đồng bộ, an toàn, hiện đại; nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị của xã, cơ sở bản, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Chủ động triển khai Kế hoạch hành động số 333-KH/TU ngày 07/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Phát huy vai trò của cơ quan, đơn vị chuyên môn trong công tác "Bình dân học vụ số", lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực chủ yếu cho tăng trưởng, góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, thúc đẩy phát triển kinh tế.

4. Quan tâm chăm sóc y tế và văn hóa xã hội

- Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống văn hóa ở cơ sở; triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026 - 2035. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" gắn với cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại"; bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; tăng cường tuyên truyền, giáo dục lịch sử, truyền thống cách mạng, khơi dậy khát vọng vươn lên của người dân trong thời kỳ mới.

- Duy trì các hoạt động văn hoá, lễ hội gắn với phát triển du lịch và các hoạt động kinh tế. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ các di tích, danh thắng trên địa

bản xã, đặc biệt là các di tích, danh thắng đã được công nhận; Huy động nguồn lực để bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di sản văn hóa của dân tộc trên địa bàn xã.

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân. Tiếp tục sắp xếp, củng cố tổ chức mạng lưới ngành y tế trên địa bàn, tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực hệ thống y tế theo chủ trương chung của Trung ương, tỉnh.

- Nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở và năng lực ứng phó dịch bệnh; tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và sức khỏe cộng đồng. Thực hiện tốt Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ về tăng cường bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân; triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, chương trình tiêm chủng mở rộng, phòng, chống bệnh không lây nhiễm và bệnh nghề nghiệp. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế, đặc biệt trong công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân.

- Tập trung triển khai hiệu quả các chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, nhất là người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Tiếp tục thực hỗ trợ phát triển sinh kế, tạo việc làm, chuyển dịch cơ cấu lao động, tăng tỷ lệ lao động phi nông nghiệp. Thực hiện đồng bộ các chính sách người có công, chính sách dân tộc, tôn giáo, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, thanh niên, người cao tuổi và trẻ em; bảo đảm quyền trẻ em và môi trường sống an toàn, lành mạnh.

- Tăng cường quản lý, phát triển thị trường lao động; mở rộng độ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, giải quyết việc làm, nhất là lao động nông thôn, thanh niên. Quan tâm công tác xuất khẩu lao động, bảo đảm an toàn, quyền lợi hợp pháp cho người lao động.

- Tập trung triển khai có hiệu quả các Chương trình Mục tiêu quốc gia, trọng tâm là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giảm nghèo bền vững và chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, tạo sinh kế, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào. Tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng gây chia rẽ, mất đoàn kết. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo, du lịch văn hóa, khai thác giá trị văn hóa đặc sắc của các dân tộc gắn với quảng bá hình ảnh Tô Múa năng động, thân thiện, giàu bản sắc.

5. Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phòng chống tham nhũng, lãng phí

- Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ, kiến tạo phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước gắn với công khai, minh bạch, thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; đề cao trách nhiệm giải trình và

trách nhiệm của người đứng đầu, của cán bộ, công chức. Nâng cao hiệu quả của các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính.

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính không còn phù hợp, bảo đảm thực chất, hiệu quả; giảm thời gian và chi phí thực hiện cho người dân, doanh nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, hướng tới chính quyền điện tử, chính quyền số phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, khắc phục những bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo trong các quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ chế phối hợp. Chủ động xử lý, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc về nguồn lực, nhân lực, cơ sở vật chất, quy hoạch, chuyển đổi số, hệ thống cơ sở dữ liệu nhằm bảo đảm bộ máy hành chính vận hành thông suốt, hiệu quả.

- Công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thông tin về đấu thầu, ngân sách, đầu tư công... để nhà đầu tư, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu và triển khai các dự án trên địa bàn xã

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành; hoàn thiện, đưa vào khai thác, vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu về chính quyền địa phương và địa giới hành chính, bảo đảm kết nối, đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia. Từng bước hình thành hệ thống dữ liệu dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát và ra quyết định trên nền tảng số, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả quản trị công.

- Quan tâm phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, bản lĩnh, chuyên nghiệp, liêm chính, năng động, sáng tạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện đánh giá công chức, viên chức công khai, minh bạch, dựa trên kết quả, sản phẩm công việc. Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; gắn phân cấp, phân quyền mạnh mẽ với trách nhiệm giải trình, đồng thời bảo đảm cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ. Nâng cao tính chủ động, tự chủ, linh hoạt, sáng tạo của các cấp chính quyền trong thực thi công vụ, điều hành phát triển kinh tế - xã hội theo thẩm quyền; phát huy vai trò kiến tạo, phục vụ của chính quyền địa phương trong đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức; đề cao trách nhiệm người đứng đầu, lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

- Tăng cường cơ chế phối kết hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành trong chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt Luật phòng, chống tham nhũng, kết hợp chặt chẽ với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, nhất

là các vụ việc phức tạp, kéo dài, không để phát sinh điểm nóng, bảo đảm ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

6. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo động lực, truyền cảm hứng, khuyến khích đổi mới sáng tạo; phát huy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội, động lực khi thể khát vọng phát triển

- Đẩy mạnh tuyên truyền phục vụ các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của tỉnh và của xã trong năm 2026, đặc biệt là Đại hội lần thứ XIV của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; tạo khí thế thi đua sôi nổi, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, truyền thông. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các sự kiện lớn của đất nước, của tỉnh, xã; kịp thời thông tin định hướng, ổn định dư luận xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong các lĩnh vực đời sống xã hội.

- Thực hiện nghiêm công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân đưa tin sai sự thật, thông tin xấu, độc trên không gian mạng. Đổi mới, đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong công tác thông tin, tuyên truyền.

- Phát huy sức mạnh của các phong trào thi đua yêu nước, thi đua lao động sáng tạo gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương, đơn vị; kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận xã hội, khơi dậy ý chí, khát vọng xây dựng Tô Múa phát triển nhanh và bền vững.

7. Đảm bảo quốc phòng - an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn

- Chủ động nắm chắc tình hình, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống; kịp thời đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị. Tăng cường công tác nắm tình hình, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nhất là ở các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh; chú trọng lồng ghép mục tiêu quốc phòng, an ninh trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm nguy hiểm, tội phạm ma túy, tội phạm công nghệ cao; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, bảo đảm an ninh mạng, an ninh thông tin, an ninh kinh tế, an ninh tư tưởng – văn hóa, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội phục vụ phát triển bền vững của xã. Hoàn thành chỉ tiêu công tác tuyển quân năm 2026 theo Kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; xây dựng khu vực phòng thủ xã ngày càng vững mạnh, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Bảo đảm tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng trên địa bàn xã, đặc biệt là công tác chuẩn bị và tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. HĐND xã kêu gọi nhân dân các dân tộc, chiến sỹ các lực lượng vũ trang, cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn toàn xã nêu cao tinh thần yêu nước, đoàn kết, huy động mọi nguồn lực, vượt qua khó khăn thách thức, phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026.

Nghị quyết này được HĐND xã Tô Múa Khóa XXI, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp; Tài chính;
- Trung tâm Công báo Sơn La;
- Tổ đại biểu số 6 HĐND tỉnh;
- TT ĐU, HĐND, UBND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Trần Việt Dũng